

## ĐỀ THI ĐỊNH HƯỚNG CHƯƠNG TRÌNH RUNG CHUÔNG CHÙA 2020 LẦN 2

1. Hoàng tử Siddhattha sinh ra tại đâu?

- a. Vườn Lumbini tại Kapilavatthu
- b. Vườn Lumbini tại Nepal
- c. Vườn Lumbini tại Ấn Độ
- d. Vườn Kapilavatthu tại Ấn Độ

2. Đạo sĩ tiên tri Hoàng tử sẽ trở thành bậc vĩ nhân cao quý nhất của nhân loại là ai?

- a. Asita
- b. Asida
- c. Adasi
- d. Asiti

3. Trong lễ đặt tên ai là vị quả quyết rằng Hoàng tử sẽ đắc quả Phật?

- a. Sudhodana
- b. Gotami
- c. Kondanna
- d. Asita

4. Khi ngồi thiền trong lễ hạ điền, Hoàng tử đã đắc định gì?

- a. Nhị thiền
- b. Tứ thiền
- c. Sơ thiền
- d. Tam thiền

5. Hoàng tử kết duyên cùng vị công chúa nào?

- a. Yasodhara
- b. Yasodharu
- c. Yasudhara
- d. Yasodhura

6. Cuộc chiến đấu để thành đạt đạo quả của Đạo sĩ Gotama kéo dài trong bao lâu?

- a. Ba năm
- b. Năm năm
- c. Sáu năm
- d. Bảy năm

7. Phương pháp khổ hạnh cuối cùng trong những phương pháp khổ hạnh khác nhau mà Đạo sĩ Gotama đã áp dụng là:

- a. Cắn chặt răng lại, ép lưỡi sát vào nắp vọng, rồi dùng tâm Thiện đè nén, chế ngự và tiêu diệt những tư tưởng Bất Thiện.
- b. Pháp Hành Thiền nín thở
- c. Tuyệt thực
- d. Dùng những vật thực thô sơ

8. Đạo sĩ Gotama tuần tự chứng ngộ

- a. Túc mạng trí, Sanh tử trí, Lộ tận trí
- b. Sanh tử trí, Túc mạng trí, Lộ tận trí
- c. Sanh tử trí, Lộ tận trí, Túc mạng trí
- d. Lộ tận trí, Túc mạng trí, Sanh tử trí

9. Đặc điểm nào sau đây **không phải** là đặc điểm của Đức Phật:

- a. Hiểu biết đầy đủ bốn chân lý thâm diệu cao quý.
- b. Hoàn toàn thấu triệt giáo lý và có đủ khả năng truyền bá giáo lý và khai sáng cho những người khác.
- c. Người muốn đắc quả Phật phải trải qua thời kỳ Bồ Tát.
- d. Nương nhờ sự hướng dẫn của một vị thầy.

10. Một trong những tính cách vĩ đại của Đức Phật là:

- a. Xuất thân từ quý tộc dòng Sakya
- b. Tự hào rằng chỉ có Ngài là người duy nhất đắc Quả Phật.
- c. Lòng bi mẫn vô biên
- d. Một con người giản dị

Câu 11: Điền từ còn thiếu vào câu sau đây

“Hãy tự xem con là...của con. Hãy tự xem con là...của con. Không nên tìm nương tựa nơi ai khác!”

Câu 12: Trước ngày thành đạo, cô gái dâng cúng Bồ tát Siddhatta món cơm sữa bổ dưỡng là ai?

- a. Sugita
- b. Sujata
- c. Sugitu
- d. Sadata

Câu 13: Suốt thời gian 7 ngày đầu tiên sau khi thành đạo, Đức Phật ngồi không lay động dưới tàng cây bồ đề để chứng nghiệm điều gì?

- a. Hạnh Phúc Đích Thực
- b. Hạnh Phúc Bất Tận
- c. Hạnh phúc Giải Thoát
- d. Hạnh phúc Niết Bàn

Câu 14: Ai là người cung thỉnh Đức Phật truyền bá Giáo Pháp?

- a. Phạm Thiên sahapati
- b. Phạm Thiên sahanbato
- c. Phạm Thiên sahanparty
- d. Phạm Thiên sambathu

Câu 15: Sau 49 ngày không ăn uống, có hai thương gia đã cúng dường cho Đức Phật thực phẩm gì?

- a. Sữa và mật ong
- b. Bột và mật ong
- c. Mật ong
- d. Sữa

Câu 16: Đức Phật thuyết giảng bài kinh gì đầu tiên?

- a. Kinh Chuyển Pháp Luân
- b. Kinh Tứ Diệu Đế
- c. Kinh Bát Chánh Đạo
- d. Kinh Thập Nhị Nhân Duyên

Câu 17: Vào thời Đức Phật, Ấn Độ có bao nhiêu chủ thuyết triết học khác nhau?

- a. 63
- b. 62
- c. 61
- d. 60

Câu 17: Sau khi nghe Đức Phật thuyết pháp chàng Yasa đã chứng đắc quả gì?

- a. Quả Nhất Lai
- b. Quả Dự Lưu
- c. Quả Bất Lai
- d. Quả Vô Sanh

Câu 18: Đức vua Tịnh Phạn đã cử bao nhiêu vị sứ thần đến triệu thỉnh Đức Phật về Kapilavatthu?

- a. 9 vị
- b. 8 vị
- c. 7 vị
- d. 6 vị

Câu 19: Ai là bạn thân của Đức Phật lúc còn là Thái tử Siddhattha?

- a. Kaludayi
- b. Kurodayi
- c. Kalodaza
- d. Kalydezi

Câu 20: Đức Phật thành đạo bao nhiêu năm thì Hoàng thân Ananda xuất gia?

- a. 1
- b. 2
- c. 3
- d. 4

Câu 21: Điền vào chỗ trống:

"Người đã vượt lên khỏi...và chế ngự..., Người đã tận diệt mọi ảo tưởng, người ấy không bị cảm kích trong khoái lạc cũng như trong đau khổ"

Câu 22: Devadatta đã yêu cầu Đức Phật ban hành thêm bao nhiêu điều luật cho hàng xuất gia?

- a. 4
- b. 5
- c. 6
- d. 7

Câu 23: Ai là vị vua cung thỉnh đạo sĩ Gotama, sau khi chứng ngộ đạo quả sẽ trở lại viếng thăm vương quốc Magadha?

- a. Bimbisara

- b. Bimbiseru
- c. Bimbusara
- d. Bimbisare

Câu 24: Ấn Độ có mấy mùa rõ rệt?

- a. Hai mùa
- b. Ba mùa
- c. Bốn mùa
- d. Một mùa

Câu 25: Hoạt động hàng ngày của Đức Phật được chia làm mấy giai đoạn?

- a. 4
- b. 5
- c. 6
- d. 7

Câu 26: Từ 6 giờ tối đến 10 giờ tối là khoảng thời gian Đức Phật làm gì?

- a. Nghỉ ngơi
- b. Giải đáp thắc mắc và hướng dẫn các vị tỳ kheo tu học
- c. Giải đáp thắc mắc và hướng dẫn chư thiên tu học
- d. Đức Phật đi kinh hành

Câu 27: Bữa thọ thực cuối cùng của Đức Phật do ai cúng dường?

- a. Cunda
- b. Cundi
- c. Cunta
- d. Cundha

Câu 28: Đức Phật chọn Kusinara để nhập diệt vì mấy lý do?

- a. 5
- b. 4
- c. 3
- d. 2

Câu 29: Tipitaka có nghĩa là gì?

- a. Ba cái tủ
- b. Ba cái giỏ

- c. Ba chân lý
- d. Ba sự giác ngộ

Câu 30: Tạng kinh gồm bao nhiêu bộ?

- a. 6
- b. 7
- c. 5
- d. 4

Câu 31: Đặc điểm chánh yếu mà cũng là nền tảng vững chắc của Phật giáo là gì?

- a. Tứ vô lượng tâm
- b. Tứ diệu đế
- c. Tứ chánh cần
- d. Tứ nhiếp pháp

Câu 32: Ai là vị Tỳ Khưu Ni đứng đầu trong Tăng Đoàn Tỳ Khưu Ni, trước kia là thứ hậu xinh đẹp của vua Bimbisara?

- a. Maha Pajapati
- b. Ambapali
- c. Khema
- d. Uppalavanna

Câu 33: Khi ta đắc quả vị nào thì hình thức thô kịch nhất của Ái, nguồn cội của sự đau khổ, được giảm suy?

- a. Dự Lưu
- b. Nhất Lai
- c. Bất Lai
- d. A La Hán

Câu 34: Chi thứ ba của Bát Chánh Đạo là gì?

- a. Chánh tư duy
- b. Chánh tinh tấn
- c. Chánh nghiệp
- d. Chánh ngữ

Câu 35: Theo Phật giáo có bao nhiêu định luật (Niyama) tác động trong lĩnh vực vật chất và tinh thần?

- a. 3
- b. 4
- c. 5
- d. 6

Câu 36: Chọn câu sai:

- a. Tất cả những hành động có hay không có tác ý đều tạo nghiệp.
- b. Trong sự vận hành của Nghiệp, Tâm là yếu tố tối quan trọng.
- c. Theo Vi Diệu Pháp, nghiệp gồm 12 loại tâm bất thiện 8 loại tâm thiện dục giới 5 loại Tâm Thiện sắc giới bốn loại Tâm Thiện vô sắc giới
- d. Vô minh là nguyên nhân chính tạo ra Nghiệp

Câu 37: Có bao nhiêu chi tạo Nghiệp sát sanh?

- a. 2
- b. 3
- c. 4
- d. 5

Câu 38: Trong các năng lực trợ duyên và nghịch duyên cho sự vận hành của Nghiệp, năng lực nào quan trọng hơn tất cả?

- a. Sự Tái Sanh
- b. Tướng mạo
- c. Thời gian hay cơ hội
- d. Sự nỗ lực cố gắng

Câu 39: Đề cập đến vấn đề thọ thai, Đức Phật dạy có bao nhiêu yếu tố hợp lại thì mầm sống khởi sanh?

- a. 2
- b. 3
- c. 4
- d. 5

Câu 40: Túc sanh truyện là tập kinh trong bộ kinh nào?

- a. Tăng chi bộ kinh
- b. Trung Bộ Kinh
- c. Tiểu bộ Kinh
- d. Trường bộ kinh

Câu 41: Điền vào chỗ trống: "Ta liệt ... vào hạng bất công đã tạo nên một thế gian là nơi nương tựa sai lầm" (Túc sanh truyện)

Câu 42: Câu nào sau đây không đúng về thập nhị Nhân Duyên

- a. Là bài pháp giảng về tiến trình của hiện tượng Sinh tử
- b. Đề cập đến vấn đề nguồn gốc của vòng sanh tử luân hồi
- c. Nhằm mục đích giúp chúng sanh thoát ra khỏi mọi đau khổ của đời sống
- d. Giải thích những bí ẩn liên quan đến nguồn gốc cùng tột của vũ trụ.

Câu 43: Pháp thập nhị Nhân Duyên chia sự chết phát sanh do mấy nguyên nhân?

- a. 3
- b. 4
- c. 5
- d. 6

Câu 44: những vị Bồ tát đã thực hành tròn đủ các Pháp cần thiết để đắc quả Phật đều lưu ngụ ở cõi nào?

- a. Cõi đạo lợi
- b. Cõi Đấu Xuất
- c. Cõi hóa lạc Thiên
- d. Cõi tha hóa tự tại

Câu 45: Cái chết thật sự đến lúc Tâm nào chấm dứt?

- a. Tâm Bhavanga
- b. Ý môn hướng tâm
- c. Tâm Tử
- d. Thức Tái Sanh

Câu 46: Cái gì đi tái sanh?

- a. Năm uẩn
- b. Tứ đại
- c. Tâm
- d. Linh hồn



Câu 47: Điền vào chỗ trống:

Dầu tiên trình của đời sống chấm dứt ở một nơi và biểu hiện lại ở một nơi khác, hay tiến trình ấy diễn tiếp trong một kiếp sống, yếu tố chánh vẫn là...

Câu 48: Chọn từ điền vào chỗ trống:

"Gọi là Niết Bàn (Nibbana) vì Niết bàn là sự dứt bỏ, sự tách rời "Ni" ra khỏi ...(Vana)" - Vi Diệu Pháp Toát Yếu.

- a. Ái
- b. Sân
- c. Si
- d. Tà kiến

Câu 49: Ba chi nào trong Bát Chánh Đạo là Giới Luật?

- a. Chánh Kiến, Chánh Ngữ, Chánh Nghiệp
- b. Chánh Tư Duy, Chánh Ngữ, Chánh Mạng
- c. Chánh Ngữ, Chánh Nghiệp, Chánh Mạng
- d. Chánh Ngữ, Chánh Nghiệp, Chánh Niệm

Câu 50: Những đề mục Hành Thiền Tứ vô lượng tâm và bốn Kasina màu thích hợp với bảmtánh nào?

- a. Ái Dục
- b. Sân Hận
- c. Đức Tin
- d. Phóng Dật

Câu 51: Quán tưởng đối tượng ánh sáng có chiều hướng tiêu trừ triền cái nào?

- a. Tham dục
- b. Sân hận
- c. Hôn trầm - Thùy miên
- d. Trạo hối

Câu 52: Bậc Thánh Dự Lưu còn phải tái sanh nhiều lắm là mấy lần?

- a. 7
- b. 5
- c. 4
- d. 3

Câu 53: "Như nước trên lá sen, như hạt cải đặt trên đầu mũi kim, người không luyến ái Dục Lạc - người ấy, Như Lai gọi là Bà La Môn" (Kinh Pháp cú - Câu 401) là Phật ngôn mô tả trạng thái vắng lặng và hạnh phúc của bậc Thánh nào?

- a. Dự lưu
- b. Nhất lai
- c. Bất lai
- d. A La Hán

Câu 54: Chọn phát biểu **sai** về Bồ tát đạo:

- a. Người cố gắng tu dưỡng tâm tánh với chí nguyện thành đạt Đạo Quả Chánh Giác được gọi là Bodhisatta (Bồ Tát).
- b. Bồ Tát có khuynh hướng ra khỏi nếp sống gò bó, chật hẹp, bình thản, êm đềm và yên tĩnh của những tu viện.
- c. Theo kinh sách, con đường Chánh Đẳng Chánh Giác của bậc Trí Tuệ Bồ tát là ngắn nhất
- d. Tất cả các hình thức về lễ bái, thờ phượng bụt tượng là sở trường của vị Tín Đức Bồ Tát.

Câu 55: Trong 37 yếu tố dẫn đến giác ngộ tinh tấn được nhắc đến mấy lần?

- a. 6
- b. 7
- c. 8
- d. 9

Câu 56: "Nói sao làm vậy, làm sao nói vậy" là đặc tính của Pháp Ba la mật nào trong các Pháp Ba la mật?

- a. Trì giới
- b. Trí tuệ
- c. Chân thật
- d. Quyết định

Câu 57: Chọn phát biểu đúng về Tâm Từ:

- a. Tiếng Pali là Upekkha.
- b. Tâm Từ là lòng thành thật ước mong rằng tất cả chúng sanh hiền thiện đều được sống an lành hạnh phúc.
- c. Kẻ thù gián tiếp của Tâm Từ là Ganh tỵ.
- d. Để thực hành Tâm Từ, trước tiên, hành giả phải gieo trồng Tâm Từ cho chính mình.

Câu 58: Giữa những cuộc thăng trầm của thế sự, Đức Phật dạy ta luôn luôn thực hành tâm gì?

- a. Tâm Từ
- b. Tâm Bi
- c. Tâm Hỷ
- d. Tâm Xả

Câu 59: Chọn phát biểu **sai** về Tám pháp thế gian:

- a. Bao gồm tám pháp trong đời sống mà ai ai cũng phải đương đầu.
- b. Theo kinh điển Hán tự thì đó là Bát Phong.
- c. Ca tụng và Khiển trách thuộc về Tám pháp thế gian
- d. Chúng ta hãy giữ tinh thần lạc quan khi bị Tám pháp thế gian tác động.

Câu 60: Theo Kinh niệm xứ, Niệm Pháp có mấy nhóm?

- a. 4
- b. 5
- c. 6
- d. 7